TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NAM TRỰC** **TỈNH NAM ĐỊNH**	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2022/HS-ST
Ngày: 10/11/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM TRỰC, TỈNH NAM ĐỊNH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Mạnh Cường

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Xuyến

Ông Lưu Xuân Tiến

-Thư ký phiên toà: Ông Phạm Văn Minh – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Nam Trực.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: ông Lê Duy Khôi – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định mở phiên toà sơ thẩm công khai xét xử vụ án hình sự thụ lý số: 56/2021/HSST ngày 14 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2021/HSST- QĐ ngày 28 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đinh Văn H**; Sinh năm: 1988; Giới tính: Nam; Nơi ĐKHKTT, nơi ở: Thôn 3, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định. Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Đảng phái: Không. Con ông: Đinh Văn R, sinh năm: 1959; Con bà: Trần Thị Q, sinh năm: 1964. Có vợ: Đỗ Thị H, sinh năm 1985. Bị cáo có 1 con, sinh năm 2009.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/8/2022 đến ngày 31/8/2022 chuyển tạm giam cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Phạm Thành Đ, sinh năm 2001

Trú tại: Thôn Đ,V, xã N, huyện N tỉnh Nam Định. (Tại phiên tòa, anh Đ vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Đặng Văn T, sinh năm 1987

Trú tại: Xóm T, xã N, huyện Nam Trực tỉnh Nam Định. (Tại phiên tòa, anh T vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 14 giờ ngày 24/8/2022, bị cáo đến nhà anh Phạm Thành Đ chơi. Tại nhà anh Đ, bị cáo nhìn thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển số 18K1-492.98 màu đỏ nâu đen của anh Đ để ở sân. Do thiếu tiền để chi tiêu cá nhân nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô của anh Đ để mang đi cầm cố. Bị cáo nói dối anh Đ là cho mượn chiếc xe mô tô của anh Đ để đi gặp người quen vay tiền, anh Đ không nghi ngờ bị cáo nên đồng ý cho mượn xe mô tô của mình. Sau đó, bị cáo bảo anh Đ dùng chiếc xe mô tô trên chở đến khu vực thị trấn Cổ Lễ, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định. Khi anh Đ chở đến quán trà chanh Ngọc Linh, ở ngã tư thị trấn Cổ Lễ, huyện Trực Ninh, bị cáo bảo anh Đ vào quán trà chanh ngồi chờ và đưa xe mô tô cho bị cáo mượn, khi nào vay tiền của bạn xong thì sẽ quay lại đón anh Đ. Sau khi, có được chiếc xe mô tô biển số 18K1-492.98 của anh Đ, bị cáo điều khiển chiếc xe đi đến nhà anh Đặng Văn T. Tại nhà anh Thắng, bị cáo gặp anh Thắng và nói muốn cầm cố chiếc xe mô tô biển số 18K1-492.98, anh Thắng hỏi bị cáo về nguồn gốc chiếc xe và giấy tờ xe thì bị cáo nói chiếc xe là của mình nhưng để quên giấy tờ xe ở nhà, rồi đưa sổ hộ khẩu của bị cáo cho anh Thắng làm tin. Sau đó anh Thắng và bị cáo thỏa thuận cầm cố chiếc xe mô tô biển số 18K1-492.98 với giá 7.500.000 đồng. Sau khi có được tiền, bị cáo đã chi tiêu cá nhân hết toàn bộ số tiền 7.500.000 đồng và trốn tránh không liên lạc cũng như gặp anh Phạm Thành Đ. Ngày 25/8/2022, sau khi không liên lạc và tìm gặp được bị cáo, anh Đ trình báo sự việc đến Công an huyện Nam Trực. Ngày 26/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Trực thu giữ vật chứng tại nhà anh Đặng Văn T: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển số 18K1-492.98, màu đỏ nâu đen và 01 sổ hộ khẩu số 410349704 mang tên chủ hộ là Đinh Văn H.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 30 ngày 29/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Nam Trực, kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu sơn đỏ nâu đen, số máy JF86E5045860, số khung RLHJF5835KZ475995, biển số 18K1-492.98 có giá tương đương trên thị trường là 23.000.000 đồng.

Ngày 26/8/2022, bị cáo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Trực đầu thú. Tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 18K1-492.98 trong vụ án, quá trình điều tra xác định là tài sản của bà Vũ Thị T (mẹ của anh Phạm Thành Đ) bà T giao chiếc xe cho anh Phạm Thành Đ để đi lại hàng ngày. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Trực đã trả lại chiếc xe cho bà Thêm. Bà T và Đ không yêu cầu bị cáo phải bồi thường dân sự.

Về yêu cầu dân sự: Anh Đặng Văn T yêu cầu bị cáo phải trả lại cho anh số tiền 7.500.000 đồng.

Bản cáo trạng số: 59/CT-VKS ngày 13/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo Đinh Văn H về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Đinh Văn H về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"

Căn cứ khoản 1 điều 174; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Đinh Văn H từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 09 tháng tù.

Về TNDS: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 122, Điều 127, Điều 131 Bộ luật dân sự buộc bị cáo phải trả cho anh Đặng Văn T số tiền 7.500.000 đồng.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ điểm a, điểm c Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và dân sự sơ thẩm là 375.000 đồng.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Đ, anh Thắng có kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tống Đ hợp lệ bản án.

Bị nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Trực, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực H đúng về thẩm quyền,trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực H đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên toà là thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với các chứng cứ khác như: biên bản ghi lời khai bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, bản kết luận định giá tài sản số 30 ngày 29/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Nam Trực... Từ các chứng cứ trên đã đủ căn cứ kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 24 tháng 8 năm 2022, tại nhà anh Phạm Thành Đ, bị cáo đã dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển số 18K1-492.98, màu đỏ nâu đen trị giá 23.000.000 đồng của anh Phạm Thành Đ, sau đó mang đi cầm cố cho anh Đặng Văn T lấy số tiền 7.500.000 đồng, rồi chi tiêu cá nhân hết. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bản thân bị cáo là người có đủ khả

năng nhận thức việc chiếm đoạt tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực H. Do đó, hành vi trên của bị cáo đã phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Lần phạm tội này của bị cáo là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo khai báo thành khẩn. Sau khi phạm tội, bị cáo đã đến cơ quan công an đầu thú. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chị tình tiết tăng nặng nào.

[4] Về hình phạt: Qua đánh giá tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, tiếp tục cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo mình thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Đối với hành vi cầm cố tài sản giữa anh Đặng Văn T và bị cáo: Tuy anh Thắng không biết chiếc Honda Vision biển số 18K1-492.98, màu đỏ nâu đen của bị cáo là do phạm tội mà có nên cơ quan cảnh sát điều tra không xem xét đến trách nhiệm hình sự đối với hành vi cầm cố là phù hợp với quy định của pháp luật. Tuy nhiên, khi cầm cố anh Thắng đã không tuân thủ quy định của pháp luật liên quan đến cầm cố tài sản. Vì vậy, cần đề nghị Công an huyện Nam Trực xem xét, để xử phạt vi phạm hành chính đối với anh Đặng Văn T theo qui định của Luật xử lý vi phạm hành chính.

[6]Về trách nhiệm dân sự: Giữa bị cáo và anh T thỏa thuận cầm cố chiếc Honda Vision biển số 18K1-492.98, màu đỏ nâu đen với giá 7.500.000 đồng. Anh Thắng không biết xe do bị cáo phạm tội mà có. Vì vậy, anh T bị lừa dối khi giao dịch. Do đó, giao dịch giữa bị cáo và anh T là vô hiệu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Trực đã trả lại chiếc xe cho bà Thêm. Vì vậy, căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự và Điều 122, Điều 127, Điều 131 Bộ luật dân sự buộc bị cáo phải trả cho anh T số tiền là 7.500.000 đồng.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Ngoài ra bị cáo chịu án phí dân sự sơ thẩm là 7.500.000 đồng x 5% = 375.000 đồng.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Đ, anh T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống Đ hợp lệ bản án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Đinh Văn H phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

- Xử phạt Đinh Văn H 18(Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính kể từ ngày 26/8/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự và Điều 122, Điều 127, Điều 131 Bộ luật dân sự buộc bị cáo phải trả cho anh Đặng Văn T số tiền đã chiếm đoạt là 7.500.000 đồng

3. Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động thi hành án) hoặc kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Đề nghị Công an huyện Nam Trực xem xét, để xử phạt vi phạm hành chính đối với anh Đặng Văn T theo qui định của Luật xử lý vi phạm hành chính.

5. Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Bị cáo Đinh Văn H phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm là 375.000(Ba trăm bảy mươi năm nghìn) đồng.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Đ, anh T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống Đ hợp lệ bản án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo, anh Thắng có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực H theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKS nhân dân huyện Nam Trực;
- Công an huyện Nam Trực;
- Chi cục THADS huyện Nam Trực;
- UBND xã N;
- Lưu hồ sơ + VP.

Phạm Mạnh Cường

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh+huyện;
- Chi cục THADS huyện Nam Trực;
- Công an huyện Nam Trực;
- UBND xã Tân Thịnh;
- Bị cáo;
- Lưu HS+VP.

Phạm Mạnh Cường